TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2017/DS-ST
Ngày: 01/12/2017.
V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cao Đình Nhân.
2. Bà Phạm Thị Hồng Khuyên.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trần Hiền Quang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Hải Yến – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 01 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 185/2017/TLST–DS ngày 01 tháng 9 năm 2017 về tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2017/QĐXX ST – DS ngày 08 tháng 9 năm 2017, Quyết định hoãn phiên tòa số 75/2017/QĐST – DS ngày 02 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Bích T, sinh năm: 1972.

Địa chỉ cư trú: số 25, đường L, tổ dân phố 10, TT.L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Vợ chồng ông Đặng Văn N, sinh năm: 1962.
Bà Hoàng Thị Mai D, sinh năm: 1962.

Địa chỉ cư trú: số 271, đường N, tổ dân phố 45, TT.L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Bà T có mặt, vợ chồng ông N, bà D vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn bà Phạm Thị Bích T thì:

Ngày 22/01/2017 bà cho vợ chồng ông Đặng Văn N, bà Hoàng Thị Mai D vay 952.000.000đồng, giấy vay tiền do vợ chồng ông N, bà D ký nhận, bà đã giao đủ cho vợ chồng ông N, bà D 952.000.000đồng, hai bên không thỏa thuận lãi suất, bà cũng chưa lấy lãi của vợ chồng ông N, bà D, thời hạn vay đến ngày 10/3/2017 trả số tiền này. Đến hạn bà đòi nhiều lần nhưng vợ chồng ông N, bà D không trả. Nay bà yêu cầu vợ chồng ông N, bà D trả cho bà 952.000.000đồng nợ gốc. Ngoài ra, không có yêu cầu gì khác.

*Theo bị đơn ông Đặng Văn N trình bày: Số tiền bà T yêu cầu vợ chồng ông trả 952.000.000đồng, thì trong đó có 760.000.000đồng nợ gốc, còn lại là lãi. Nay vì điều kiện khó khăn nên ông xin trả cho bà T 760.000.000đồng nợ gốc.

*Tòa án đã tiến hành tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án cho bị đơn bà Hoàng Thị Mai D, tiến hành tống đạt thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập tham gia phiên họp và hòa giải cho bà D, tiến hành tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tham gia phiên tòa cho bà D, tiến hành tống đạt quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập tham gia phiên tòa cho bà D nhưng bà D không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa hôm nay, bà T bớt cho vợ chồng ông N, bà D 192.000.000đồng, bà T yêu cầu vợ chồng ông N, bà D trả cho bà T 760.000.000đồng nợ gốc. Ngoài ra, không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán trong quá trình thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa là đúng pháp luật. Đề nghị căn cứ Điều 166 của Bộ luật dân sự năm 2015. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Bích T. Buộc vợ chồng ông N, bà D trả cho bà T 760.000.000đồng nợ gốc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

Đây là vụ án: "Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản" giữa nguyên đơn bà Phạm Thị Bích T và bị đơn vợ chồng ông Đặng Văn N, bà Hoàng Thị Mai D. Tại phiên tòa hôm nay, vợ chồng ông Đặng Văn N, bà Hoàng Thị Mai D vắng mặt. Mặc dù, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt vợ chồng ông Đặng Văn N, bà Hoàng Thị Mai D.

Xét về yêu cầu khởi kiện của bà T về việc yêu cầu vợ chồng ông N, bà D trả cho bà T 760.000.000đồng thì thấy rằng: Trước ngày 10/3/2017 bà T có cho vợ chồng ông N, bà D vay tiền, chốt nợ đến ngày 10/3/2017 vợ chồng ông N, bà D trả nợ cho bà T 952.000.000đồng. Đến hạn bà T đòi nhiều lần nhưng vợ chồng ông N, bà D không trả. Theo bản tự khai của ông N, nay do điều kiện ông khó khăn nên yêu cầu bà T bớt cho ông và đồng ý trả cho bà T 760.000.000đồng. Tòa án đã tiến hành tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án cho bị đơn bà D, tiến hành tống đạt thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập tham gia phiên họp và hòa giải cho bà D, tiến hành tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tham gia phiên tòa cho bà D, tiến hành tống đạt quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập tham gia phiên tòa cho bà D nhưng bà Hoàng Thị Mai D không có ý kiến gì. Tại phiên tòa hôm nay, bà T bớt cho vợ chồng ông N, bà D 192.000.000đồng, bà T yêu cầu vợ chồng ông N, bà D trả cho bà T 760.000.000đồng nợ gốc là có cơ sở chấp nhận. Do đó, cần buộc ông N, bà D trả cho bà T 760.000.000đồng nợ gốc là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên buộc vợ chồng ông N, bà D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (400.000.000đồng x 5% + 360.000.000đồng x 4%) là 34.400.000đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự.

-Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 220, 227, 228, 264, 266 và Điều 267 của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị Bích T.

Buộc vợ chồng ông Đặng Văn N, bà Hoàng Thị Mai D có nghĩa vụ trả cho bà Phạm Thị Bích T 760.000.000đồng nợ gốc.

Căn cứ Điều 357 của Bộ luật dân sự. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành còn phải chịu số tiền lãi theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Buộc vợ chồng ông Đặng Văn N, bà Hoàng Thị Mai D phải chịu 34.400.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả bà Phạm Thị Bích T 20.280.000đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm do bà Phạm Thị Bích T tạm nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0006831 ngày 01/9/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bà Phạm Thị Bích T có quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng vợ chồng ông Đặng Văn N, bà Hoàng Thị Mai D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án để xin Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.
-Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ.
-Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.
-Các đương sự.
-Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Vũ